

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ

BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2026 – 2031 CÔNG TY CỔ PHẦN HELIO ENERGY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Helio Energy.

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Helio Energy (sau đây gọi tắt là “**Công ty**”) giai đoạn 2021–2026 sẽ kết thúc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Helio Energy tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Helio Energy chốt ngày 23/03/2026.

Điều 2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Helio Energy nhiệm kỳ 2026 - 2031 được bầu là 05 (năm) thành viên, trong đó có 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

3.1. Đối với thành viên Hội đồng quản trị:

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng thành viên tại tối đa 05 (năm) công ty khác.



3.2. Đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Ngoài các tiêu chí quy định tại khoản 3.1 Điều này cần đáp ứng thêm các tiêu chuẩn theo khoản 2 Điều 155, khoản 2 Điều 154 Luật Doanh nghiệp và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, cụ thể:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% (một phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 (năm) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ;
- Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục.

Điều 4. Đề cử, ứng cử ứng viên Hội đồng quản trị

Trong Quy chế này, “**Đề cử**” được hiểu là việc cổ đông/nhóm cổ đông hoặc tổ chức, cá nhân có quyền theo quy định giới thiệu người đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để được đưa vào danh sách ứng viên bầu cử. “**Ứng cử**” được hiểu là việc cá nhân đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tự nguyện nộp hồ sơ tự đề cử chính bản thân mình để được xem xét đưa vào danh sách ứng viên bầu cử. Chi tiết như sau:

4.1. Danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và có quyền được ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị:

Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 23/03/2026.

4.2. Quyền ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị của cổ đông/nhóm cổ đông:

Theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty Cổ phần Helio Energy, quyền đề cử, ứng cử ứng viên Hội đồng quản trị của cổ đông/nhóm cổ đông như sau:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông	Số lượng ứng viên tối đa được đề cử	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông	Số lượng ứng viên tối đa được đề cử
Từ 10% đến dưới 20%	1	Từ 60% đến dưới 70%	6
Từ 20% đến dưới 30%	2	Từ 70% đến dưới 80%	7

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông	Số lượng ứng viên tối đa được đề cử	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông	Số lượng ứng viên tối đa được đề cử
Từ 30% đến dưới 40%	3	Từ 80% đến dưới 90%	8
Từ 40% đến dưới 50%	4	Từ 90% trở lên	9
Từ 50% đến dưới 60%	5		

Số lượng ứng viên đề cử này có thể thay đổi theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông để phù hợp với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu.

4.3. Nguyên tắc xử lý trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị chưa đủ:

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

5.1. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị:

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

5.2. Phiếu bầu cử: được in trên giấy màu xanh lá, dùng để bầu cử thành viên Hội đồng quản trị theo Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 của Công ty.

- Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu treo của Công ty, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số cổ đông;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền phải tự mình lựa chọn phương án bầu cử bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào phương án tương ứng.

Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, hoặc bầu cho các ứng cử viên theo số phiếu bầu tương đương với mức độ tín nhiệm, hoặc bỏ phiếu trắng với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá tổng số phiếu bầu cổ đông có.

5.3. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- + Là phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty;

- + Phiếu không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
- + Có chữ ký xác nhận của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia bầu cử;
- + Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng viên của cổ đông không vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

5.4. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- + Không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
- + Tẩy xóa, sửa chữa nội dung, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- + Không có chữ ký xác nhận của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia bầu cử;
- + Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

Điều 6. Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu đối với phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị.
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một (01) ứng viên, hoặc chia đều số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc chỉ lấy một phần/toàn bộ số phiếu bầu để bầu cho một số ứng viên, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá tổng số phiếu bầu tối đa cổ đông đó sở hữu/đại diện sở hữu.
- Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần Công ty, số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu là 05 thành viên, trên phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị của Cổ đông Nguyễn Văn A ghi:
 - + Số cổ phần sở hữu: 1.000 cổ phần.
 - + Tổng số phiếu bầu tối đa: $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu.
 - + Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn quyền bầu cử của mình cho 01 ứng viên hoặc không bầu hoặc chia quyền của mình để bầu cho các ứng viên khác nhau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 5.000 phiếu.

Điều 7. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Giới thiệu nội dung và cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị

Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên theo cơ cấu quy định tại Quy chế này.

Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9. Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu, và Danh sách trúng cử.
- Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 11 (mười một) Điều, được đọc công khai tại Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Thành Đạt

